

*
Số -BC/HU

Ninh Phước, ngày tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 22/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII về tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 267-KH/HU, ngày 26/9/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 22/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII về tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021 - 2025 (viết tắt *Nghị quyết số 13-NQ/HU*); Huyện ủy báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 13-NQ/HU

I. Đặc điểm tình hình

1. Khái quát đặc điểm tình hình liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/HU

Huyện Ninh Phước nằm phía Nam tỉnh Ninh Thuận, phía Bắc giáp thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, phía Đông giáp biển đông, phía Tây giáp huyện Ninh Sơn, phía Nam giáp huyện Thuận Nam. Tổng diện tích tự nhiên 339,4km². Toàn huyện có 08 xã và 01 thị trấn với 50 thôn, 15 khu phố; trong đó có 2 thôn đặc biệt khó khăn: Thôn Tà Dương, xã Phước Thái; thôn Liên Sơn 2, xã Phước Vinh. Dân số trung bình 130.316 người/36.181 hộ, trong đó: Người Kinh 88.020 người, chiếm 67,54%; người Chăm 39.756 người, chiếm 30,5%; người Raglai 2.183 người, chiếm tỷ lệ 1,67%; người Hoa 299 người, chiếm tỷ lệ 0,23% và 58 người của các dân tộc khác (Tày, Nùng, Mường...), chiếm 0,05%. Mật độ dân số trung bình 382,6 người/km².

2. Những thuận lợi và khó khăn trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/HU

2.1. Thuận lợi

Cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/HU; phát triển các loại hình kinh tế tập thể, hoạt động kinh tế tập thể dần ổn định, tổ chức tốt các khâu dịch vụ phục vụ sản xuất kinh doanh, giúp các hộ thành viên phát triển kinh tế, phát huy tính cộng đồng. Đồng thời đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng gắn với phát triển các cơ sở chế biến, mở rộng các hình thức liên kết hợp tác, hình thành các chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp; chú trọng xây dựng thương hiệu sản phẩm trên địa bàn, đóng góp cho sự

phát triển chung của huyện nhà, phát huy vai trò trong xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy kinh tế hộ phát triển. Đặc biệt trong những năm qua các hợp tác xã (HTX) nông nghiệp tăng dần về số lượng và chất lượng, hoạt động ổn định, tài sản vốn được bảo toàn và kinh doanh có lãi, thu hút nhiều hộ thành viên tham gia dịch vụ của HTX.

2.2. Khó khăn

Tổ chức kinh tế tập thể, HTX có quy mô nhỏ, sức cạnh tranh yếu, khó tiếp cận nguồn vốn, xây dựng thương hiệu và nhất là việc kết nối đầu ra cho sản phẩm gặp nhiều khó khăn. Đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế tập thể, HTX chưa đồng đều, chưa thành thạo các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ hội nhập. Năng lực nội tại của kinh tế tập thể, HTX còn yếu, còn phụ thuộc nhiều vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/HU

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 13-NQ/HU

Sau khi Nghị quyết số 13-NQ/HU được ban hành, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành kế hoạch¹ chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt bằng hình thức lồng ghép trong sinh hoạt Chi bộ, cơ quan... để bảo đảm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; Ban Tuyên giáo Huyện ủy ban hành Công văn số 105-CV/BTGHU, ngày 02/11/2021 hướng dẫn viết thu hoạch Nghị quyết số 13-NQ/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII. Kết quả 43/43 tổ chức, cơ sở Đảng đã triển khai đến 2.038/2.102 đồng chí, đạt tỷ lệ 97%, trong đó: Cán bộ chủ chốt: 156 /160 đồng chí, đạt tỷ lệ 98%; đảng viên: 1.882/1.942 đồng chí, đạt tỷ lệ 97%. Tổng số bài thu hoạch: 2.038/2.038 bài, đạt tỷ lệ 100%.

Đồng thời, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân bằng nhiều hình thức, như: Thông qua hệ thống truyền thanh, sinh hoạt cơ quan, đơn vị, đoàn thể, lồng ghép tuyên truyền trong các phong trào, cuộc vận động.

Nhìn chung, việc quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 13-NQ/HU được thực hiện nghiêm túc; qua đó, nhận thức của các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về kinh tế tập thể được nâng lên; phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết đề ra.

2. Công tác lãnh đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/HU

Trên cơ sở Nghị quyết số 13-NQ/HU, Kế hoạch số 146-KH/HU ngày 01/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 155-CTr/TU ngày 21/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về

¹ Kế hoạch số 41-KH/HU, ngày 16/9/2021 về tổ chức quán triệt, tuyên truyền các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy.

tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới và các văn bản chỉ đạo của tỉnh; UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 167/KH-UBND, ngày 13/8/2021, Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 06/4/2023 và nhiều văn bản khác để triển khai thực hiện². Đảng ủy các xã, thị trấn đã ban hành các văn bản cụ thể triển khai thực hiện³.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát được các cấp ủy, chính quyền quan tâm thực hiện lồng ghép vào các đợt kiểm tra, giám sát chuyên đề về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các cuộc họp giao ban, các đợt kiểm tra thực tế... UBND huyện đã thành lập Tổ kiểm tra tình hình hoạt động HTX Nông Nghiệp năm 2023; tổ chức buổi hội thảo gặp mặt các HTX năm 2023; phối hợp Ngân hàng nhà nước - chi nhánh tỉnh Ninh Thuận khảo sát, đánh giá tình hình hoạt động và quan hệ tín dụng ngân hàng của các HTX trên địa bàn huyện năm 2023; thành lập đoàn kiểm tra 12 HTX năm 2024. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của Nghị quyết số 13-NQ/HU trong tình hình hiện nay; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kinh doanh của các HTX, hướng dẫn thực hiện đúng Luật HTX năm 2012.

III. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/HU

1. Kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

1.1. Tình hình trước khi ban hành Nghị quyết số 13-NQ/HU

Toàn huyện có 25 HTX, với 8.186 thành viên, qua đánh giá có 09 HTX loại tốt (chiếm 36%), 07 HTX loại khá (chiếm 28%), 06 HTX loại trung bình (chiếm 24%), 01 HTX loại yếu (chiếm 4%) và 02 HTX không đánh giá (01 HTX hoạt động cầm chừng, 01 HTX mới thành lập, chiếm 8%). Doanh thu bình quân đạt 2.535 triệu đồng, lợi nhuận bình quân 68 triệu đồng/năm, thu nhập bình quân của người lao động làm việc thường xuyên trong HTX từ 25-31 triệu/người/năm; tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị có trình độ Cao đẳng, Đại học 10,56% (16/152 người), trình độ chuyên môn sơ cấp, trung cấp 22,36% (34/152 người), số còn lại đào tạo, bồi dưỡng ngắn ngày.

² Ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể hằng năm: Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 26/8/2022, Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 14/7/2023, Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 16/7/2024. Triển khai các văn bản của UBND tỉnh: Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 về việc ban hành Kế hoạch ưu tiên hỗ trợ sản phẩm nông lâm thủy sản nhằm thúc đẩy xuất khẩu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Quyết định 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 ban hành Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023; Quyết định số 70/2022/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 ban hành Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh và các chính sách hỗ trợ và khuyến khích phát triển kinh tế hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ.

³ - Xã Phước Thái: Chương trình hành động số 16-CTr/ĐU ngày 30/8/2021.

- Xã Phước Hậu: Chương trình hành động số 23-CTr/ĐU, ngày 30/7/2021

- Xã Phước Hữu: Kế hoạch số 34-KH/ĐU ngày 24/9/2021

- Xã Phước Sơn: Kế hoạch số 27-KH/ĐU, ngày 27/9/2021

- Xã Phước Vinh: Kế hoạch số 42-KH/ĐU ngày 20/9/2021

- Xã Phước Thuận: Kế hoạch số 35-KH/ĐU ngày 14/10/2021

- Xã An Hải: Chương trình hành động số 20-CTr/ĐU ngày 29/9/2021

- Xã Phước Hải: Kế hoạch số 63-KH/ĐU, ngày 13/12/2021

- TT Phước Dân: Kế hoạch số 28- KH/ĐU ngày 01/10/2021

1.2. Kết quả đạt được sau khi ban hành Nghị quyết số 13-NQ/HU

- Thành lập mới 06 HTX⁴, hiện nay trên địa bàn huyện có 31 HTX (năm 2020 là 25 HTX).

- Doanh thu bình quân của HTX tăng gấp 1.07 lần so với năm 2020 (2.700 triệu đồng/2.535 triệu đồng); thu nhập bình quân của người lao động làm việc thường xuyên trong HTX tăng 1.2 lần so với năm 2020 (30 triệu đồng/25 triệu đồng).

- Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị HTX có trình độ chuyên môn Cao đẳng, Đại học 14% (tăng 4% giai đoạn trước); trình độ chuyên môn Sơ cấp, Trung cấp 26% (tăng 4% so với giai đoạn trước).

- Tỷ lệ HTX xếp loại tốt 52% (16 HTX), xếp loại khá chiếm 16% (05 HTX), xếp loại trung bình 6% (02 HTX), xếp loại yếu chiếm 3% (01 HTX), không xếp loại 23% (07 HTX: Trong đó có 02 HTX mới thành lập, 04 HTX không chấm điểm, 01 HTX ngừng hoạt động chờ giải thể) (*Số liệu xếp loại năm 2023*).

- Có 02 HTX tiêu biểu (HTX dịch vụ tổng hợp Tuần Tú và HTX Gốm Chăm Bàu Trúc) tham gia Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương, theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/2/2021 của Thủ tướng Chính Phủ.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền để nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể

Ngay sau khi Nghị quyết số 13-NQ/HU ban hành, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương kịp thời cụ thể hóa bằng Chương trình hành động, Kế hoạch để triển khai thực hiện; tập trung quán triệt, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, ý nghĩa, vai trò, mục đích của phát triển kinh tế tập thể đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên và nhân dân. Chỉ đạo hàng năm xây dựng kế hoạch để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt kết quả. Nhìn chung, cơ bản có chuyển biến tích cực, các HTX củng cố, đổi mới và hoạt động đảm bảo đúng theo Luật HTX năm 2012, doanh thu, thu nhập tăng dần, tư duy sản xuất của các thành viên HTX được từng bước nâng lên, từ đó có nhiều mô hình hay, hiệu quả được duy trì, nhân rộng và phát triển.

2.2 Kết quả phát triển kinh tế tập thể

2.2.1. Đánh giá tình hình phát triển kinh tế tập thể

- Về số lượng, doanh thu và thu nhập của HTX, tổ hợp tác (THT):

Hiện nay có 31 HTX (tăng 06 HTX so với giai đoạn 2015-2020)⁵, gồm: 24 HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp (chiếm 77%), 04 HTX sản xuất tiểu thủ công nghiệp (chiếm 14%), 01 HTX kinh doanh dịch vụ tổng hợp (chiếm 3%), 01 HTX lĩnh vực vận tải (chiếm 3%), 01 HTX lĩnh vực hoạt động tư vấn quản lý (chiếm 3%). Vốn đăng ký của HTX là 20 tỷ 237 triệu đồng. Doanh thu bình quân

⁴ HTX An Phước, HTX sản xuất và kinh doanh dưa Phước Vinh 59, HTX nông nghiệp và dược liệu hữu cơ Ninh Thuận, HTX ST 85, HTX thương mại, dịch vụ nông nghiệp thu mua, chế biến nông sản Ba Khoa, HTX sản xuất và thương mại dịch vụ gốm Bàu Trúc.

⁵ Trong đó, 19 HTX đã chuyển theo Luật HTX năm 2012, 12 HTX thành lập mới sau khi có Luật HTX năm 2012.

ước đạt 2.700 triệu đồng/năm, trong đó lợi nhuận bình quân ước đạt 150 triệu đồng/năm/HTX; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX ước đạt 30 triệu đồng/người/năm.

Hiện nay có 78 THT, gồm: 30 THT trồng trọt, 01 THT thu gom rác thải, 40 THT chăn nuôi, 01 THT tưới tiêu, 03 THT làm gốm mỹ nghệ, 03 THT dệt thổ cẩm. Doanh thu bình quân ước đạt 170 triệu đồng/năm; lợi nhuận bình quân ước đạt 40 triệu đồng/năm.

- Về thành viên, lao động của HTX, THT:

Tổng số thành viên của HTX đang hoạt động 8.271 thành viên; tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX 215 người; tổng số cán bộ quản lý HTX 170 người (trong đó: 24 người trình độ cao đẳng, đại học chiếm 14%; 44 người trình độ chuyên môn sơ cấp, trung cấp chiếm 26%, số còn lại chỉ đào tạo, bồi dưỡng ngắn ngày).

Tổng số thành viên của THT 1.550 thành viên; tổng số lao động làm việc thường xuyên trong THT 161 người.

2.2.2. Đánh giá theo lĩnh vực

- Lĩnh vực nông nghiệp: 24 HTX, tập trung chủ yếu ở các vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm, trong đó, HTX dịch vụ nông nghiệp Hiếu Lễ đã củng cố và hoạt động lại trong tháng 4/2023, thành lập mới 03 HTX⁶. Hầu hết các HTX hoạt động tương đối ổn định và có bước phát triển tích cực, một số HTX đã chủ động liên kết hợp tác với các doanh nghiệp sản xuất, gắn với bao tiêu sản phẩm nông nghiệp đặc thù của huyện, như: nho, măng tây, lúa giống, táo, bắp giống,...; hợp tác, liên kết ứng trước vật tư, phân bón, giống cây trồng, góp phần giảm bớt khó khăn về vốn đầu tư ban đầu, từng bước nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống cho hộ thành viên. Doanh thu bình quân ước đạt 1.200 triệu đồng/năm, lợi nhuận bình quân 160 triệu đồng/năm/HTX; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX 27 triệu đồng/người/năm.

- Lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp: 04 HTX, chủ yếu chuyên sản xuất kinh doanh các sản phẩm nghề truyền thống dệt thổ cẩm, gốm mỹ nghệ, sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện. HTX đã tích cực tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, xây dựng thương hiệu và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể như: Dệt thổ cẩm Mỹ Nghiệp, Gốm Bàu Trúc, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm, tăng thu nhập cho thành viên. Doanh thu ước đạt 900 triệu đồng/năm, lợi nhuận trên 150 triệu đồng/năm.

- Lĩnh vực kinh doanh tổng hợp: 01 HTX dịch vụ tổng hợp nông nghiệp Mông Nhuận, vốn hoạt động 1.950 triệu đồng, có 473 thành viên. HTX chủ yếu là kinh doanh dịch vụ tổng hợp hoạt động phát triển theo hướng dịch vụ, đa ngành nghề, bao gồm các dịch vụ nông nghiệp và phi nông nghiệp như: Làm đất, nhân giống, vật tư phân thuốc, thủy lợi tưới tiêu, xăng dầu, may mặc, doanh thu các năm đều tăng, góp phần ổn định kinh tế tại địa phương và phát triển kinh tế hộ thành viên. Doanh thu bình quân ước đạt 2.500 triệu đồng/năm, lợi nhuận bình quân 300

⁶ Gồm HTX sản xuất và kinh doanh dừa Phước Vinh 59, HTX An Phước, HTX Nông nghiệp và dược liệu hữu cơ Ninh Thuận.

triệu đồng/năm/HTX; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX 30 triệu đồng/người/năm.

- Lĩnh vực vận tải: 01 HTX công nghệ vận tải Kỳ Lân, thành lập tháng 4/2021, vốn đăng ký 1.000 triệu đồng, 07 thành viên. Hiện nay ngừng hoạt động và có đơn gửi Liên Minh HTX xin giải thể.

- Lĩnh vực hoạt động tư vấn quản lý: 01 HTX ST 85, vốn đăng ký hoạt động 600 triệu đồng. Trong thời gian đầu hoạt động chủ yếu đầu tư phát triển nên chưa ghi nhận doanh thu.

2.2.3. Đánh giá tác động của HTX, THT thành viên, kinh tế hộ thành viên

- Về mặt kinh tế:

- + Doanh số kinh doanh dịch vụ của các HTX tăng dần qua các năm, bình quân 8-10% năm.

- + Đa số các HTX đã mở rộng các dịch vụ, phát triển thêm ngành nghề mới theo hướng kinh doanh có lãi, bước đầu đã đem lại hiệu quả thiết thực, giải quyết nhu cầu thiết yếu về đầu tư sản xuất và sinh hoạt trong nội bộ gia đình của hộ thành viên.

- + Hoạt động có hiệu quả của các HTX nông nghiệp, phi nông nghiệp đã tạo được sự liên kết với nhau để nâng cao năng lực sản xuất, tăng hiệu quả kinh tế và hỗ trợ kinh tế hộ thành viên cùng phát triển, từ đó làm cho chi phí đầu tư cho sản xuất kinh doanh giảm, giá thành sản phẩm hạ, tạo khả năng cạnh tranh để thúc đẩy sản xuất phát triển, đem lại lợi ích kinh tế giúp cho HTX có điều kiện cung cấp nhiều dịch vụ hỗ trợ cho hộ thành viên.

- Về mặt chính trị-xã hội:

- + Hoạt động của các HTX tiếp tục khẳng định được vai trò và vị trí quan trọng trong nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, đáp ứng nhu cầu cần thiết của kinh tế hộ thành viên, góp phần giải quyết việc làm, giảm nghèo cho người lao động. Mặt khác, các HTX phối hợp cùng chính quyền cơ sở thực hiện tốt các chính sách xã hội trên địa bàn liên quan đến hộ nghèo, vốn sản xuất, tình trạng bán lúa non, cho vay nặng lãi, sang nhượng ruộng đất...

- + Các HTX phối hợp, triển khai thực hiện tốt việc chỉ đạo của chính quyền cơ sở như: Gieo trồng đúng theo lịch thời vụ, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công tác khuyến nông, bảo vệ thực vật được quan tâm chú trọng, điều tiết nước tưới tiêu cho cây trồng hợp lý, tiết kiệm nước, tổ chức chống hạn, chống úng, chống bão lụt, bảo quản tu sửa các công trình kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới.

2.3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi HTX

- Chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực kinh tế tập thể: Hàng năm UBND huyện đăng ký nhu cầu gửi Chi cục phát triển nông thôn tỉnh tổng hợp và mở lớp bồi dưỡng cho các đối tượng là Hội đồng quản trị, Kế toán và Ban kiểm soát; tiếp tục triển khai chủ trương thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc tại các HTX. Phối hợp với Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh tổ chức tuyên truyền về thành lập HTX mới, Luật hợp tác xã

năm 2023 cho 05 HTX⁷, với 80 thành viên tham gia; tập huấn nghiệp vụ kế toán cho 06 HTX⁸, với 08 thành viên tham gia; tập huấn quản lý dịch vụ trong HTX nông nghiệp cho 07 HTX⁹, với 14 thành viên tham gia.

- Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Hỗ trợ phát huy thế mạnh tập thể, giới thiệu, quảng bá thương hiệu về di sản gồm Chấm Bàu Trúc, dệt thổ cẩm, các hàng hoá mang tính thương hiệu của huyện, qua Website làng nghề, tham gia hội chợ triển lãm thương mại tại tỉnh. Thu hút ngày càng nhiều khách du lịch tới tham qua các làng nghề, mang lại nguồn thu đáng kể cho các HTX kinh doanh dịch vụ.

- Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, chế biến sản phẩm: Từ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của tỉnh phân cấp cho huyện để đầu tư hạ tầng cho một số HTX: Xây dựng mới nhà kho 02 HTX¹⁰, xây dựng xưởng sơ chế nông sản 01 HTX¹¹, các công trình hoàn thành và đưa vào sử dụng mang lại hiệu quả cao, góp phần phát triển các sản phẩm nông nghiệp của HTX để đạt chuẩn OCOP.

- Các chính sách hỗ trợ khác: Thực hiện hỗ trợ vay vốn ưu đãi theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP và Nghị định 116/2018/NĐ-CP của Chính phủ, UBND huyện chỉ đạo phòng chuyên môn phối hợp với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ vay vốn ưu đãi hàng năm cho HTX Phước An, với số tiền 01 tỷ đồng để mở rộng hoạt động kinh doanh. Tạo điều kiện cho HTX kinh doanh vật tư nông nghiệp và thu mua chế biến nông sản Phước Vinh 59 tham gia Quỹ Thiện Tâm (tập đoàn Vingroup), số tiền 01 tỷ đồng, để mở rộng đầu tư, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho xã viên là người đồng bào dân tộc thiểu số.

- Về xây dựng mô hình HTX điển hình kiểu mới: Năm 2021, UBND tỉnh chọn 02 HTX¹² (theo tiêu chí Quyết định 167/QĐ-TTg ngày 03/2/2021) tham gia Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương giai đoạn 2021 – 2025” tại Quyết định 1679/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh. UBND tỉnh đã hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng từ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 để phát triển các HTX, với số vốn 4.445 triệu đồng, trong đó đầu tư năm 2022 cho HTX dịch vụ tổng hợp Tuấn Tú xây dựng xưởng sơ chế nông sản, với kinh phí 740 triệu đồng, đã hoàn thành đưa vào sử dụng mang lại hiệu quả cao góp phần phát triển các sản phẩm nông nghiệp của HTX để đạt chuẩn OCOP. Hỗ trợ tạo điều kiện HTX sản xuất, thương mại và dịch vụ gồm Bàu Trúc phát huy thế mạnh tập thể, giới thiệu, quảng bá thương hiệu, sản phẩm qua Website làng nghề, hội chợ.

- Một số mô hình hoạt động hiệu quả theo phương thức sản xuất gắn với chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao:

⁷ HTX Hoài Nhơn, HTX Trường Thọ, HTX Hiếu Lễ, HTX Ninh Quý, HTX Phước Thiện.

⁸ HTX Trường Thọ, HTX Hiếu Lễ, HTX Ninh Quý, HTX Phước An, HTX Bảo Vinh, HTX Long Bình.

⁹ HTX nông nghiệp Trường Thọ, HTX nông nghiệp Hiếu Lễ, HTX nông nghiệp Ninh Quý, HTX nông nghiệp Long Bình, HTX dịch vụ tổng hợp Tuấn Tú, HTX nông nghiệp Ninh Quý, HTX nông nghiệp Bảo Vinh.

¹⁰ HTX kinh doanh nông nghiệp Bảo Vinh, HTX kinh doanh nông nghiệp Như Bình.

¹¹ HTX dịch vụ tổng hợp Tuấn Tú.

¹² HTX dịch vụ tổng hợp Tuấn Tú và HTX Gốm chằm Bàu Trúc.

+ Tiếp tục duy trì 15 cánh đồng lớn với diện tích 2.346,9 ha gắn với liên kết doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm, đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao, gồm: 11 cánh đồng lớn sản xuất lúa 2.150,2 ha¹³; 02 cánh đồng bắp giống 140 ha¹⁴; 02 cánh đồng măng tây xanh 56,65/55ha¹⁵,... đã nâng cao giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích đất canh tác, đem lại thu nhập cho các hộ thành viên trong HTX.

+ Mô hình tưới nước tiết kiệm 535,32 ha (An Hải 260 ha, Phước Hải 246 ha, Phước Thuận 8,4 ha, Phước Hữu 12,5 ha, Phước Hậu 0,55 ha, Phước Thái 3,5 ha, và Phước Vinh 4,35 ha).

+ Mô hình tảo bao lưới chống ruồi vàng 647,2 ha/771,3 ha, chiếm 83,9% tổng diện tích tảo trên địa bàn huyện.

+ Diện tích sản xuất được chứng nhận VietGAP 215,88 ha¹⁶ và chứng nhận hữu cơ 20 ha (Trang trại hữu cơ Tiên Tiến).

+ Mô hình san phẳng mặt ruộng bằng tia laser 47,6 ha¹⁷.

2.4. Vai trò của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương, chính sách về kinh tế tập thể; công tác giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về kinh tế tập thể

Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân và các chủ thể sản xuất, kinh doanh tham gia phát triển kinh tế tập thể, HTX, THT để giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ứng dụng khoa học kỹ thuật - công nghệ trong lao động sản xuất, chuyển đổi từ sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ sang sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị, tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị kinh tế cao làm giàu từ nông nghiệp, nông thôn; đăng ký xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm; tích cực tham gia Chương trình OCOP, tham gia phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, chương trình chuyển đổi số trong nông nghiệp.

IV. Đánh giá chung

1. Những kết quả đạt được

Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở về phát triển kinh tế tập thể được nâng lên. Các Đảng bộ xã, thị trấn đã kịp thời xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa để triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/HU. Công tác hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX tiếp tục được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, sâu sát hơn, công tác quản lý nhà nước đối với HTX được tăng cường, hoạt động của HTX trên địa bàn tiếp tục duy trì ổn định và phát triển, một số HTX chuyển đổi mô hình hoạt động kiểu mới đã phát huy được năng lực, nâng cao hiệu quả

¹³ Tại các xã Phước Hậu, Phước Thái, Phước Thuận, Phước Hữu, Phước Sơn và thị trấn Phước Dân.

¹⁴ 01 cánh đồng 80 ha/137 hộ tại HTX Dịch vụ nông nghiệp Phước An, xã Phước Vinh; 01 cánh đồng 60 ha/130 hộ tại HTX Phước Thiện, xã Phước Sơn.

¹⁵ 01 cánh đồng 36,65 ha/ 106 hộ tại HTX Dịch vụ Tổng hợp Tuấn Tú, xã An Hải và 01 cánh đồng 20 ha/50 hộ tại HTX Dịch vụ nông nghiệp Châu Rế, xã Phước Hải, liên kết với Trang trại Nông nghiệp hữu cơ Tiên Tiến.

¹⁶ Gồm: Cây nho 15 ha, cây táo 93,48 ha, măng tây xanh 75,55 ha, cây lúa 26,85 ha và cây măng cầu 05 ha.

¹⁷ Gồm: Xã Phước Hậu 37,9 ha, Phước Sơn 6,2 ha và Phước Thuận 3,5 ha.

bước đầu hình thành được mô hình liên kết sản xuất chuỗi giá trị nông nghiệp, đã góp phần làm thay đổi sinh kế, nâng cao thu nhập cho các hộ thành viên HTX.

2. Những hạn chế, tồn tại

- Tỷ lệ các HTX được thụ hưởng các chính sách khuyến khích chưa nhiều; nguồn vốn hỗ trợ phát triển HTX còn ít.

- Các HTX chuyển đổi mô hình vẫn trong tình trạng khó khăn, tổ chức sản xuất kinh doanh hiệu quả thấp. Việc liên kết giữa nông dân, HTX, doanh nghiệp để tổ chức sản xuất, áp dụng khoa học kỹ thuật và tiêu thụ sản phẩm chưa đáp ứng được yêu cầu, số HTX tham gia liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị còn ít, một số HTX mới thành lập thời gian ngắn, chưa đủ cơ sở đánh giá để nhân rộng.

- Hầu hết các HTX còn gặp nhiều khó khăn về nguồn lực, kinh nghiệm tham gia thị trường, sự gắn kết của thành viên HTX ở một số nơi còn hạn chế, lúng túng trong hoạt động theo hình thức HTX gia đình, nhiều HTX chưa xử lý dứt điểm nợ thuế, và phát sinh nợ thuế mới.

- Công tác báo cáo của các HTX đôi khi chưa đảm bảo về số liệu, thời gian ảnh hưởng tới việc báo cáo của các cấp; hồ sơ lưu trữ chưa đảm bảo; công tác hạch toán kế toán, báo cáo tài chính của đa số HTX chưa đầy đủ và không đúng quy định theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Nguyên nhân hạn chế, tồn tại

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Nhà nước về kinh tế tập thể chưa thường xuyên; nhận thức của một số bộ phận cán bộ và nhân dân về nội dung, yêu cầu và tầm quan trọng của việc đổi mới và phát triển kinh tế tập thể có mặt còn hạn chế.

- Nhận thức, sự quan tâm của một số cấp uỷ, chính quyền địa phương và cơ quan quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể, HTX còn hạn chế; công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tập thể, HTX chưa đồng bộ; chưa bố trí cán bộ chuyên trách theo dõi để tham mưu về lĩnh vực này.

- Một số HTX có vốn điều lệ thực góp thấp hơn so với số vốn điều lệ đăng ký kinh doanh; tài sản thuộc sở hữu của HTX rất ít, một số tài sản không đầy đủ giấy tờ hợp lệ, khó vay vốn từ ngân hàng. Hầu hết các HTX chưa xây dựng được kế hoạch sản xuất kinh doanh khả thi, nội dung sơ sài, không đảm bảo các yêu cầu theo quy định, nên khó tiếp cận được các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với HTX.

- Bộ máy quản lý của các HTX còn yếu, phần lớn cán bộ HTX đã lớn tuổi, chưa qua đào tạo nghiệp vụ quản lý; khả năng điều hành áp dụng khoa học kỹ thuật, cập nhật thông tin và dự báo thị trường, tổ chức sản xuất kinh doanh còn hạn chế.

- Công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành chưa thường xuyên; công tác tổng kết và nhân rộng các mô hình HTX điển hình tiên tiến còn chậm.

4. Một số kinh nghiệm

- Một là, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 13-NQ/HU và Chương trình hành động số 155-CTr/TU ngày 21/11/2022 của Tỉnh ủy, Luật hợp tác xã, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về kinh tế tập thể, về sự khác nhau giữa HTX kiểu cũ và HTX kiểu mới; về vai trò, vị trí của HTX, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, thành viên HTX và Nhân dân.

- Hai là, phải xác định đúng vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự quan tâm, lãnh đạo và quản lý của các cấp chính quyền. Bám sát quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cụ thể hóa một cách sát hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương. Xây dựng và thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp công tác giữa các cấp, các ngành và các tổ chức chính trị - xã hội để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho kinh tế tập thể.

- Ba là, phát triển kinh tế tập thể phải trên cơ sở nắm bắt nhu cầu của xã hội, nhu cầu của sản xuất và người lao động, gắn với việc xác định nội dung mô hình kinh tế tập thể, mô hình HTX phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn, loại hình sản xuất, lấy hiệu quả kinh tế làm trọng tâm, kết hợp với nhiệm vụ hỗ trợ kinh tế hộ phát triển và hiệu quả xã hội; tôn trọng và thực hiện đầy đủ các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX.

- Bốn là, làm tốt công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, công tác tư vấn, hướng dẫn hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn ưu đãi của nhà nước; tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tập thể phát triển, nhất là chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh, hướng dẫn thực hiện mô hình trình diễn và tổ chức tham quan, học tập mô hình khuyến nông; phương pháp, cách thức xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu. Nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ chủ chốt, cán bộ nghiệp vụ trong HTX và THT thông qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho các chức danh HTX.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN ĐẾN

I. Dự báo tình hình trong giai đoạn tới

1. Kinh tế tập thể tiếp tục là thành phần kinh tế phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, vừa phát huy vai trò của khu vực tư nhân, vừa tăng cường sức mạnh tập thể, cộng đồng, tăng sức mạnh của từng thành viên và của cả cộng đồng, góp phần nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Kinh tế tập thể mà nòng cốt là HTX là thành phần kinh tế quan trọng, cùng với kinh tế nhà nước ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân; phát triển kinh tế tập thể, HTX gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, là động lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững ở nước ta.

3. Phát triển kinh tế tập thể nhanh và bền vững, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, xuất phát từ nhu cầu, lợi ích của người dân và tổ chức tham gia với nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng, phát huy tối đa lợi thế của các vùng, miền; phát

triển hài hoà giữa kinh tế với văn hoá - xã hội, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; phù hợp với điều kiện, đặc điểm, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương, từng vùng và của cả nước.

4. Phát triển kinh tế tập thể theo hướng gắn sản xuất, kinh doanh với chuỗi giá trị sản phẩm và đóng góp thiết thực vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xây dựng cộng đồng thân thiện, văn minh.

5. Phát triển kinh tế tập thể phù hợp với quy luật khách quan, dựa chủ yếu vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xu hướng phát triển và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; tiếp thu kinh nghiệm, ứng dụng linh hoạt, hiệu quả mô hình thành công trong nước và quốc tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

6. Phát triển kinh tế tập thể đòi hỏi sự quan tâm đặc biệt của Đảng, nhà nước và của toàn xã hội.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

- Phát triển kinh tế tập thể năng động, hiệu quả, bền vững, cùng với kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế với nhiều mô hình liên kết, hợp tác trên cơ sở tôn trọng bản chất, các giá trị và nguyên tắc của kinh tế tập thể. Tiếp tục củng cố, mở rộng và phát triển kinh tế tập thể trong các ngành, lĩnh vực, trong đó hình thức HTX là nòng cốt; thu hút nông dân, hộ kinh tế cá thể, cá nhân và nhiều tổ chức tham gia kinh tế tập thể, HTX.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể liên kết sản xuất với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị; từng bước hình thành các cụm sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, gắn với công nghiệp chế biến, tiêu thụ; không ngừng nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của các thành viên, đưa kinh tế tập thể thoát khỏi những khó khăn, góp phần thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững kinh tế - xã hội của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục thành lập mới 1-2 HTX và 2 - 4 THT.

- Doanh thu bình quân của HTX tiếp tục tăng gấp 2-2,5 lần so với năm 2020; thu nhập bình quân của người lao động làm việc thường xuyên trong HTX tăng 2-3 lần so với năm 2020.

- Tỷ lệ HTX xếp loại tốt đạt 60%, khá đạt 35%, trung bình 5%; giải thể các HTX hoạt động yếu kém và hoạt động cầm chừng.

- Tỷ lệ cán bộ quản lý HTX có trình độ chuyên môn Cao đẳng, Đại học đạt 20%, trình độ chuyên môn trung cấp đạt 30%.

- Tiếp tục duy trì từ 01-02 HTX tiêu biểu tham gia Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương, theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/2/2021 của Thủ tướng Chính.

III. Nhiệm vụ và giải pháp thời gian đến

1. Quán triệt, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, mục đích, ý nghĩa vị trí, vai trò của phát triển kinh tế tập thể trong phát triển kinh tế - xã hội

của huyện cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

2. Tiếp tục củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, mở rộng và phát triển kinh tế tập thể trong các ngành, lĩnh vực, trong đó HTX là nòng cốt; khuyến khích phát triển HTX trong các lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ, dịch vụ tổng hợp, gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

3. Chú trọng phát triển HTX, THT ở các xã thực hiện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, nhất là HTX sản xuất các sản phẩm nông nghiệp có tính đặc thù địa phương, có lợi thế cạnh tranh, có giá trị kinh tế cao góp phần nâng cao thu nhập, ổn định đời sống cho thành viên và nhân dân trên địa bàn.

4. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách của Trung ương, của tỉnh hỗ trợ HTX tiếp cận các nguồn lực tín dụng, xây dựng kết cấu hạ tầng, ứng dụng khoa học, kỹ thuật, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm, đảm bảo sát với yêu cầu thực tiễn. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể ở địa phương; nâng cao hiệu quả hoạt động Ban phát triển kinh tế tập thể ở cấp huyện.

5. Tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, giám sát. Tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể có hiệu quả trên địa bàn huyện.

6. Mặt trận và các tổ chức chính trị- xã hội tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết... của Đảng, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và pháp luật Nhà nước liên quan đến kinh tế tập thể; vận động tự nguyện tham gia phát triển kinh tế tập thể nói chung, Hợp tác xã nói riêng; thu hồi nợ đọng để tạo điều kiện HTX hoạt động; giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách, cơ chế đối với kinh tế tập thể nói chung và HTX nói riêng.

IV. Đề xuất kiến nghị

Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo:

- Hướng dẫn cụ thể thực hiện Chương trình phê duyệt tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/2/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025.

- Xem xét sửa đổi, bổ sung chính sách đãi ngộ để thu hút cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc tại các HTX nhất là các chức danh quản lý, kế toán.

- Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh, Liên minh HTX phối hợp mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ trực tiếp phụ trách kinh tế tập thể ở huyện, xã và cán bộ quản lý của các HTX. Đồng thời tư vấn, hướng dẫn các địa phương củng cố, nâng cấp và thành lập mới HTX theo Luật định.

- Cần quy định cụ thể các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước đối với HTX; đồng thời giao cho một tổ chức cụ thể theo dõi, giám sát việc thi hành các chính sách ưu đãi này. Thực tế cho thấy trong thời gian qua, HTX không thụ hưởng được nhiều chính sách ưu đãi phát triển kinh tế tập thể.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c),
- Đ/c Trần Minh Nam- TVTU, Trưởng BTGTU,
- HĐND, UBND huyện,
- Các Chi bộ, Đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Trung tâm chính trị huyện,
- Mặt trận và các tổ chức chính trị – xã hội huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY
PHÓ BÍ THƯ

Nguyễn Xuân Hùng